

## CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP TỈNH VÀ NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022	ƯỚC TH NĂM 2022	DỰ TOÁN NĂM 2023	SO SÁNH (%)
<b>A</b>	<b>NGÂN SÁCH CẤP TỈNH</b>				
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>9.020.290</b>	<b>12.354.290</b>	<b>10.492.220</b>	<b>84,93</b>
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	3.813.666	2.341.560	4.524.828	193,24
2	Thu bổ sung từ NSTW	5.206.624	5.706.624	5.967.392	104,57
-	Thu bổ sung cân đối	3.872.702	3.872.702	3.986.794	102,95
-	Thu bổ sung có mục tiêu	1.333.922	1.833.922	1.980.598	108,00
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính				
4	Thu kết dư		73.877		
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		4.232.229		0,00
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>9.196.890</b>	<b>12.354.290</b>	<b>10.662.420</b>	<b>115,94</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh (2)	4.494.467	4.994.467	5.096.814	113,40
2	Chi bổ sung cho ngân sách huyện	3.111.214	3.361.211	3.453.582	111,00
-	Chi bổ sung cân đối	2.183.493	2.183.493	2.213.937	101,39
-	Chi bổ sung có mục tiêu	927.721	1.177.718	1.239.645	133,62
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau		3.998.612		
<b>III</b>	<b>Bội chi NSDP/Bội thu NSDP</b>	<b>176.600</b>	<b>0</b>	<b>170.200</b>	
<b>B</b>	<b>NGÂN SÁCH HUYỆN</b>				
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>5.564.748</b>	<b>7.760.192</b>	<b>6.613.554</b>	<b>85,22</b>
1	Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp	2.453.534	2.733.940	3.159.972	115,58
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh	3.111.214	3.361.211	3.453.582	102,75
-	Thu bổ sung cân đối	2.183.493	2.183.493	2.213.937	101,39
-	Thu bổ sung có mục tiêu	927.721	1.177.718	1.239.645	105,26
3	Thu kết dư		159.046		
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		1.505.995		
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>5.564.748</b>	<b>7.760.192</b>	<b>6.613.554</b>	<b>118,85</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện				
2	Chi bổ sung cho ngân sách xã				
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau				